

Số: 2146/SGDDĐT-GDTH&GDMN

Kiên Giang, ngày 6 tháng 9 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo  
dục tiểu học năm học 2021-2022

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố

Căn cứ Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ công văn số 3636/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 như sau:

#### **A – MỤC TIÊU CHUNG**

1. Năm học 2021-2022, giáo dục tiểu học cùng với toàn ngành vừa thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 vừa tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 cấp tiểu học đối với lớp 1, lớp 2 đạt hiệu quả; đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023. Tiếp tục thực hiện CTGDPT ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành 2006) từ lớp 3 đến lớp 5. Thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2. Tiếp tục rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục để quy hoạch mạng lưới trường lớp phù hợp điều kiện phát triển kinh tế-xã hội địa phương. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT 2018 cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô sĩ số học sinh vượt quá quy định, đặc biệt tại các trung tâm thành phố, huyện, thị trấn; phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo lộ trình của CTGDPT 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Xây dựng và thực hiện các kế hoạch, phương án tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, trong đó ưu tiên đối với các môn Tin học và môn Ngoại ngữ. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo kế hoạch của Bộ, Sở GDĐT; chú ý rà soát danh sách, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng ưu tiên cho

100% giáo viên dạy học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên theo yêu cầu vị trí việc làm; tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học;

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học<sup>1</sup> theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CTGDPT cấp tiểu học. Phòng GDĐT chỉ đạo trường tiểu học trực thuộc xây dựng các kế hoạch để quản trị nhà trường trong năm học phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ hiện có. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tăng cường các hoạt động để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục cấp học. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện các hình thức dạy học, tổ chức giáo dục đa dạng để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; Các cơ sở giáo dục chủ động các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức việc dạy và học phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa bàn và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục cũng như điều kiện thực tế của học sinh; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng thực hiện tổ chức dạy học trực tuyến, hướng dẫn học sinh theo dõi dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội. Đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

## **B – NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

#### **1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

Năm học 2021-2022 giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

*a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

Các phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường,

Yêu cầu thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo CTGDPT trên tinh thần chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi nhà trường, đáp ứng mục tiêu yêu cầu nhiệm vụ năm học và khung kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh ban hành. Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, môn học tự

<sup>1</sup> Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

chọn, đảm bảo đủ tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình, bố trí thời gian thực hiện khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, đảm bảo cuối năm học sinh đạt được các yêu cầu cần đạt của chương trình. Tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong các môn học vào hoạt động giáo dục và vào hoạt động thực tiễn cuộc sống của học sinh.

Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo giáo viên nghiên cứu nắm vững các mạch nội dung cần đạt của chương trình ở từng môn học, hoạt động giáo dục và chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp đặc điểm đối tượng học sinh và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện, nguồn học liệu và thiết bị dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá, điều chỉnh thời lượng phân phối chương trình dạy học phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học mỗi lớp học để đạt hiệu quả cao nhất.

*b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2*

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản<sup>2</sup> hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ, Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

- Để thực hiện CTGDPT 2018 phải đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, đủ cơ sở vật chất, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định<sup>3</sup>; sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc<sup>4</sup>, các môn học tự chọn<sup>5</sup> theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

<sup>2</sup> Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

<sup>3</sup> Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2.

<sup>4</sup> Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm.

<sup>5</sup> Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1.

- Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, cơ sở giáo dục tiểu học chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động này cần bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### *c) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành từ lớp 3 đến lớp 5*

Trên cơ sở CTGDPT hiện hành (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018<sup>6</sup>, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải

<sup>6</sup> Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất những nơi có điều kiện cần sắp xếp bố trí để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh tạo nhằm tiền đề cho thực hiện CTGDPT 2018.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng<sup>7</sup> cho giáo viên tổ chức hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo CTGDPT 2018.

*d) Tham mưu UBND các cấp chỉ đạo tổ chức lựa chọn sách giáo khoa*

Sở GDĐT tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức thành lập các hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 và việc cung cấp trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định<sup>8</sup>. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục tham mưu UBND cùng cấp chỉ đạo việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa đúng hướng dẫn Thông tư Bộ GDĐT quy định, huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo.

*e) Tăng cường chỉ đạo tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học*

Sở GDĐT tiếp tục tham mưu UBND tỉnh tổ chức biên soạn, thực nghiệm, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT<sup>9</sup>. Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương đảm bảo các yêu cầu sau:

- Nội dung giáo dục của địa phương là một bộ phận không thể tách rời trong thực hiện CTGDPT 2018, bám sát chương trình các môn học và Hoạt động trải nghiệm; đảm bảo tính thực tiễn, tính khoa học, tính sư phạm, phù hợp với các đặc điểm tâm, sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh, không gây quá tải cho học sinh; đáp ứng yêu cầu giáo dục và phát triển nhân lực của địa phương.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cần đảm bảo tính chính thể, sự phát triển liên tục và nhất quán từ lớp dưới lên lớp trên với các mạch nội dung về văn hóa, lịch sử; địa lý, kinh tế, hướng nghiệp; xã hội, môi trường của địa phương;

<sup>7</sup> Sử dụng tài liệu đã chỉnh sửa hoàn thiện sau tập huấn, bồi dưỡng cấp Trung ương cho tổ trưởng chuyên môn về dạy học các môn học, hoạt động giáo dục lớp 5 Chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh đã được tổ chức trong tháng 12/2020.

<sup>8</sup> Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

<sup>9</sup> Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục địa phương cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 2108/BGDĐT-GDTrH ngày 21/5/2021 về việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương.

mang tính mở, linh hoạt để giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế của địa phương, kế hoạch giáo dục nhà trường... đảm bảo mục tiêu giáo dục và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đối với mỗi lớp học, cấp học.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội,... địa phương cho học sinh.

## **2. Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học**

### *a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh<sup>10</sup>; vận dụng phù hợp những thành tố của các mô hình, phương thức giáo dục tích cực đã được triển khai nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới<sup>11</sup>; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột<sup>12</sup>; thực hiện dạy học Mĩ thuật<sup>13</sup>; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học<sup>14</sup>.

### *b) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp.*

Hiệu trưởng trường chỉ đạo giáo viên chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến phù hợp với kỹ năng giáo viên, khả năng linh hoạt và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu

<sup>10</sup> Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy,... vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

<sup>11</sup> Theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

<sup>12</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

<sup>13</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

<sup>14</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTrH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

của dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên, học sinh theo quy định<sup>15</sup>; có thể giới thiệu các kênh dạy học qua truyền hình<sup>16</sup> cho phụ huynh, học sinh để hỗ trợ quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường.

Triển khai các nội dung giáo dục tích hợp theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Khuyến khích các trường tham khảo những nội dung, các mô hình giáo dục mới tích cực, để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách thích hợp trên cơ sở tổ chức thực hiện nội dung tích hợp theo chương trình giáo dục quy định<sup>17</sup>.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện địa phương. Không áp đặt máy móc, vận dụng triển khai một cách linh hoạt và hiệu quả theo các văn bản<sup>18</sup> hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

#### *c) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học*

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện theo CTGDPT hiện hành, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện theo CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen thưởng tràn lan, tùy tiện, gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

### **3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.**

#### *a) Dạy học tiếng Anh*

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo CTGDPT hiện

<sup>15</sup> Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

<sup>16</sup> Thực hiện theo Công văn số 1156/BGDĐT-GDTH ngày 24/3/2021 về việc triển khai giải pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1 trên truyền hình.

<sup>17</sup> Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

<sup>18</sup> Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

hành và Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học<sup>19</sup> đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5) để học sinh tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh theo CTGDPT 2018 nhằm tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Với các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần, có thể linh hoạt lựa chọn các nội dung của Chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Khuyến khích thực hiện xã hội hóa dạy học tiếng Anh theo tinh thần tự nguyện để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; dạy học một phần hoặc toàn phần chương trình giáo dục bằng tiếng Anh đối với môn Toán; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

#### *b) Dạy học môn Tin học*

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn<sup>20</sup> của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT hiện hành; thực hiện giải pháp phù hợp nhằm tăng số lượng trường, lớp, học sinh đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 (đặc biệt lớp 5) được học môn Tin học để tiếp cận CTGDPT 2018 tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 học môn Tin học theo CTGDPT mới; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM, STEAM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục tin học.

Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo CTGDPT 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023 từ lớp 3, trong đó thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học và tiếng Anh.

## **II. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học**

<sup>19</sup> Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

<sup>20</sup> Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.



Các cấp quản lý tiếp tục tham mưu UBND cùng cấp rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn<sup>21</sup> của Bộ GDĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học của địa phương.

Xây dựng các giải pháp để đảm bảo cơ sở vật chất theo Đề án chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 của Bộ GDĐT, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các trường tiểu học, đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, phòng học nhờ, mượn, thuê.

Các cấp quản lý chủ động tham mưu UBND cùng cấp cân đối nguồn kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT<sup>22</sup>; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018; tiếp tục thực hiện rà soát và đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

### **III. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

*1) Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

- Sở, Phòng GDĐT tham mưu UBND cùng cấp xây dựng kế hoạch chỉ đạo rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, đảm bảo giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên hoặc bố trí, sử dụng không đúng cơ cấu giáo viên, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo CTGDPT 2018.

- Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, đảm bảo cơ cấu để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức cần có các giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với

<sup>21</sup> Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

<sup>22</sup> Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2;

đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương, từng vùng miền để đảm bảo đủ giáo viên giảng dạy theo quy định.

- Thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học bắt đầu từ năm học 2022-2023<sup>23</sup>: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy CTGDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên bằng cách đặt hàng đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, bồi dưỡng bằng nhiều hình thức khác nhau như: đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018.

2) *Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021<sup>24</sup>. Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường<sup>25</sup>.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 (sẽ thực hiện CTGDPT 2018 từ năm học 2022-2023). Từ đó, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng.

**IV. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

<sup>23</sup> Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học năm học 2022-2023 cấp Tiểu học.

<sup>24</sup> Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT; Kế hoạch số 41/KH-BGDĐT ngày 22/01/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT, giảng viên sư phạm chủ chốt, giảng viên quản lý giáo dục chủ chốt năm 2020.

<sup>25</sup> Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn và tổ chức tập huấn giáo viên cốt cán và cán bộ QLCSGDPT cốt cán.

Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong công tác quản lý. Thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất. Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học đảm bảo sự tham gia của nhiều đối tượng như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Tham mưu UBND các cấp trình Hội đồng nhân dân xem xét, phê duyệt mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục; có cơ chế, chính sách khuyến khích, khen thưởng các tổ chức, cá nhân phối hợp với các cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

## **V. Tăng cường các nhiệm vụ giáo dục khác**

### **1. Chủ động thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19**

Trong thời gian học sinh không thể đến trường để phòng chống dịch Covid-19, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương các Phòng GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng các phương án, kịch bản tổ chức dạy học cụ thể với hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của học sinh

Trong bối cảnh học sinh không thể đến trường cần tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, các nội dung và triển khai dạy học trực tuyến theo tinh thần công văn 1960/SGDĐT-GDTH&GDMN ngày 19/8/2021 của Sở GDĐT "V/v hướng dẫn dạy học trực tuyến cấp tiểu học năm học 2021-2022" Đối với học sinh lớp 1: Trong trường hợp không đủ điều kiện để tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định, các cơ sở giáo dục chỉ đạo giáo viên phối hợp cha mẹ học sinh thực hiện giải pháp học tập

qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1”<sup>26</sup> đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7<sup>27</sup>; hướng dẫn giáo viên sử dụng các bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” để gửi phiếu học tập đến từng học sinh để hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh, đồng thời sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

Các cơ sở giáo dục căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp.

Trong trường hợp khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 được quy định tại Quyết định 1991/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Kiên Giang không đủ để thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, các cơ sở giáo dục báo cáo qua phòng GDĐT tổng hợp gửi về Sở GDĐT và đề xuất phương án điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

## **2. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng dân tộc thiểu số**

### *a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số*

Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 595/KH-SGDĐT ngày 26/4/2017 về “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”<sup>28</sup> được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt, cụ thể:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số;

- Tham mưu UBND các cấp bố trí kinh phí tổ chức triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số hàng năm;

<sup>26</sup> Nội dung chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” được thiết kế 56 chủ đề tương ứng với 56 số phát sóng theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Việt 1), tập trung chủ yếu vào việc hỗ trợ học sinh học tốt phần Học vần, từ đó có thể dần làm chủ các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe ở lớp 1.

<sup>27</sup> Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h30’-15h00’ các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần và được lưu trên ứng dụng VTVgo, kênh Youtube VTV7 và cổng thông tin điện tử vtv7.vtv.vn để nhà trường phối hợp với gia đình tổ chức cho học sinh học vào khung giờ và cách thức phù hợp với từng gia đình.

<sup>28</sup> Theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 182/KH-BGDĐT ngày 02/3/2021 về việc tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2021- 2022; Công văn số 1949/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/ 2021 về việc Triển khai các hoạt động và giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng địa phương;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, việc dạy học tăng cường tiếng Việt theo các tài liệu đã được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

*b) Tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số*

Tổ chức thực hiện dạy và học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của học sinh cụ thể:

- Đối với các lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 tiếp tục tổ chức thực hiện theo chương trình và các bộ sách giáo khoa tiếng dân tộc hiện hành (08 chương trình tương ứng với các tiếng dân tộc: Chăm, Khmer, Jrai, Bahnar, Êđê, Hmông, M'Nông, Thái; 06 bộ sách giáo khoa các tiếng Chăm, Khmer, Jrai, Bahnar, Hmông, Êđê) theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 1 tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số; các trường tiểu học triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số ở lớp 1 (môn tự chọn) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn học tiếng Khmer, tiếng M'Nông, tiếng Mông, tiếng Thái và sách giáo khoa được biên soạn, thẩm định theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các tiếng đã có đủ điều kiện và bắt đầu từ học kì II; đối với các tiếng chưa đủ điều kiện, thực hiện dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo Chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2006.

**3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép**

*a) Đối với trẻ khuyết tật*

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản<sup>29</sup> quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Tích cực tham mưu với UBND các cấp chỉ đạo thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương. Đối với những huyện có cơ sở giáo dục chuyên biệt dành cho người khuyết tật cần xây dựng lộ trình chuyển đổi thành Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

<sup>29</sup> Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các Phòng GDĐT tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

*b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ*

Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định<sup>30</sup>.

*c) Tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép*

Căn cứ số lượng học sinh và điều kiện từng trường, từng địa phương, tại các địa bàn khó khăn để đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh, các trường tiểu học có thể tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép để tổ chức các hoạt động dạy học. Mỗi lớp ghép không quá 15 học sinh/lớp và không quá 2 trình độ. Trường hợp đặc biệt có thể ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh/lớp; nên tổ chức lớp ghép gồm các trình độ liền nhau; hạn chế ghép lớp ở các lớp đầu cấp (lớp 1) và cuối cấp (lớp 5).

**4. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

*a) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học*

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Thực hiện việc cập nhật, rà soát các số liệu, củng cố hồ sơ tham mưu các cấp lãnh đạo các văn bản chỉ đạo thực hiện hoàn chỉ các thủ tục hồ sơ chuẩn bị để Bộ GDĐT công nhận chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

*b) Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

<sup>30</sup> Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo và tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm tra, đề nghị công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện việc xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết Tỉnh ủy, Huyện ủy; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Khuyến khích các địa phương có điều kiện mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế, từng bước đưa giáo dục tiểu học Việt Nam tiến kịp các nước có nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và thế giới.

### **5. Một số hoạt động giáo dục khác**

Thực hiện tốt các phong trào thi đua dạy tốt - học tốt do Ngành phát động. Xây dựng các giải pháp để thực hiện có hiệu quả phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích, tạo cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp; đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên.

Tổ chức các em học sinh lớp 1 thích nghi với môi trường học tập, từng bước quen dần với cách học ở tiểu học và cảm thấy vui thích khi được đi học. Trong đó, dành thời gian để giáo viên làm quen học sinh lớp 1 với nhiều ấn tượng và cảm xúc cho học sinh. Theo dõi lễ khai giảng trên truyền hình, đồng thời tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới.

Xây dựng các quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường. Chú ý cho học sinh hát Quốc ca, Lễ chào cờ Tổ quốc qua các hoạt động: Sinh hoạt đầu tuần các hoạt động lễ, hội... Tăng cường giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động tập thể. Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào cuối năm học. Tổ chức khảo sát chất lượng dạy và học tiếng Anh cuối năm học. Các nhà trường kịp thời chỉ đạo không để tình trạng học sinh ngời nhăm lớp. Ngay những tuần đầu năm học cần có giải pháp phù hợp để giúp học sinh đạt các yêu cầu kiến thức, kỹ năng những năng lực và phẩm chất theo yêu cầu chương trình qua từng giai đoạn học tập.

Năm học 2021-2022, cấp tỉnh tổ chức Olympic Toán Tuổi thơ; Trạng nguyên tiếng Việt; Giáo viên chủ nhiệm giỏi nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học và mục tiêu giáo dục toàn diện của cấp học.

Vận động tất cả học sinh tham gia bảo hiểm y tế, từng bước nâng chỉ tiêu theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Thực hiện chính sách, bảo hiểm y tế học sinh. Tập trung củng cố cơ sở vật chất, tăng cường năng lực chuyên môn của nhân viên làm công tác y tế trường học nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT và Bộ Y tế quy định.

## VI. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện CTGDPT 2018 tại các địa phương; chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, trong đó thường xuyên cung cấp thông tin cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tại địa phương, tạo sự chuyên biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

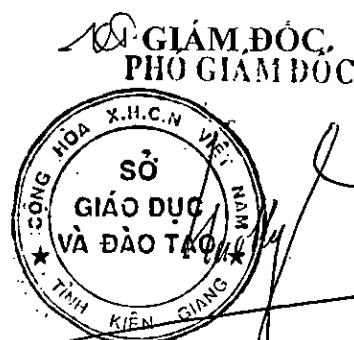
2. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

3. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên, căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, phản ánh về Sở/GDĐT (phòng Giáo dục tiểu học-Giáo dục mầm non) để kịp thời xử lý và chỉ đạo.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GDTH - Bộ GDĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH&GDMN.



**Cao Thanh Hùng**